

Số: 60/2025/QĐCNTTLH

Nghi Lộc, ngày 15 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu: chị Nguyễn Thị H và anh Võ Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự;

- Nội dung yêu cầu ban hành Quyết định trước thời hạn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2002; Nơi cư trú: xóm H, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Anh Võ Văn T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: xóm H, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Võ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là các cháu Võ Thị Diệp N, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2019 và cháu Võ Văn Đ, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2022.

Giao con chung là cháu Võ Thị Diệp N , sinh ngày 03 tháng 12 năm 2019 cho chị Nguyễn Thị H ; giao con chung là cháu Võ Văn Đ , sinh ngày 03 tháng 10 năm 2022 cho anh Võ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi li hôn. Chưa giải quyết nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung do các bên đương sự chưa yêu cầu.

Anh Võ Văn T , chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 luật Hôn nhân- Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã K ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đinh Loan Hoà